

Số: 1340 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 04 tháng 7 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;  
phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục  
hành chính trong lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-BTP ngày 01/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 101/TTr-STP ngày 03/7/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục). Danh mục này thay thế Danh mục thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại tại số thứ tự 2, 3 kèm theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 22/8/2019, số thứ tự 1 mục II kèm theo Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 31/10/2022.

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình). Quy trình này thay thế các Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự 1.2 và 1.3 của tiêu mục 1 mục I phần A kèm theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 22/8/2019, tại mục II Quy trình kèm theo Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 31/10/2022.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NC, CCHC (VLI<sub>05/T7</sub>);
- Lưu: VT, M.A395/7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số:                     /QĐ-UBND ngày             /7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

**\* Cách thức thực hiện**

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <https://dichvucong.camau.gov.vn> (Đăng nhập bằng tài khoản VNeID; nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

| STT | Số hồ sơ TTHC              | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Phí, lệ phí   | Căn cứ pháp lý  | Ghi chú  |
|-----|----------------------------|--|--|---|---|---|--|
| 1   | 2.000488.00<br>0.00.00.H12 | Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam | + <b>Trường hợp 1 :</b> Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.<br>+ <b>Trường hợp 2 :</b> Trong thời hạn 13 ngày (cắt giảm 02/15 ngày, tỷ lệ 13,33%) đối với trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải | - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.<br>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau. | + Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.<br>+ Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ): 100.000 đồng/lần/người.<br>Các trường hợp miễn phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp gồm: Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo | <i>Thông tư số 06/2024/TT-BTP ngày 19/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000488” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

|   |                            |  |   |   |   |  |  |
|---|----------------------------|--|---|---|---|--|--|
|   |                            |  | xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích  |   | <p>dục trẻ em; Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi; Người khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo và Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 2 Phiếu trong một lần yêu cầu, thì kể từ phiếu thứ 3 trở đi cơ quan cấp phiếu lý lịch tư pháp thu thêm 5.000đ/phiếu, để bù đắp chi phí cần thiết cho việc in mẫu Phiếu lý lịch tư pháp.</p> |  |  |
| 2 | 2.000505.00<br>0.00.00.H12 | Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam) | <p>+ <b>Trường hợp 1</b> : Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.</p> <p>+ <b>Trường hợp 2</b> : Trong thời hạn 13 ngày (cắt 02/15 ngày, tỷ lệ 13,33%) đối với trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích</p> | <p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau</p> | Không   | <p><i>Thông tư số 06/2024/TT-BTP ngày 19/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i></p> | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000505” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia |

|   |                            |  |  |   |       |  |   |
|---|----------------------------|--|--|---|-------|--|---|
| 3 | 2.001417.00<br>0.00.00.H12 | Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam) | <p>+ <b>Trường hợp 1</b> : Trong thời hạn 08 ngày (cắt 02/10 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.</p> <p>+ <b>Trường hợp 2</b> : Trong thời hạn 13 ngày (cắt giảm 02/15 ngày, tỷ lệ 13,33%) đối với trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích</p> <p>+ Trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu</p> | <p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau</p> | Không | <p><i>Thông tư số 06/2024/TT-BTP ngày 19/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i></p> | <p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001417” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> |
|---|----------------------------|--|--|---|-------|--|---|

**Tổng số Danh mục có 03 TTHC được sửa đổi, bổ sung./.**

**QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC**  
**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP THUỘC**  
**THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**Nhóm 03 thủ tục: 1.1. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam (Mã số TTHC: 2.000488.H12); 1.2. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam) (Mã số TTHC: 2.000505.H12); 1.3. Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam) (Mã số TTHC: 2.001417.H12)**

**- Thời gian giải quyết:**

+ **Trường hợp 1** : Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.

+ **Trường hợp 2**: Trong thời hạn 13 ngày (cắt giảm 02/15 ngày, tỷ lệ 13,33%) đối với trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích.

**- Quy trình giải quyết:**

+ Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau; kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

+ Bước 2: Chuyên viên Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), xem xét xử lý hồ sơ, chuyển hồ sơ lên hệ thống của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh Cà Mau (*Phòng PV 06*) xử lý hồ sơ: Trường hợp 1 và 2: 0,5 ngày.

+ Bước 3: Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh Cà Mau xem xét, xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả xử lý hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) tiếp tục thực hiện quy trình tiếp theo: Trường hợp 1 và 2: 05 ngày.

+ Bước 4: Chuyên viên Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp tiếp nhận kết quả từ Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp hoặc Công an tỉnh Cà Mau tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở Tư pháp ký cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho người có yêu cầu: Trường hợp 1: 02 ngày; trường hợp 2: 07 ngày.

+ Bước 5: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

***\*Riêng đối với việc Cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam) là trường hợp khẩn cấp thì thời hạn không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận được yêu cầu. Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính đúng thời gian quy định./***